**Bài 8. MỘT SỐ CUỘC KHỞI NGHĨA VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM ( THẾ KỶ III TCN ĐẾN CUỐI THẾ KỶ XIX)**

**I. Mục đích**

**1. Kiến thức**

Sau khi học xong bài này HS sẽ:

- Trình bày được nội dung chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc; nêu được ý nghĩa của một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu

- Nêu được bối cảnh lịch sử, trình bày được diễn biến chính và nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử về phong trào Tây Sơn, trình bày được bối cảnh lịch sử, những diễn biến chính và nêu được ý nghĩa của phong trào Tây Sơn.

- Rút ra được những bài học lịch sử chính của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam.

- Nêu được giá trị các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

- Tự hào về truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc Việt Nam trong lịch sử. Sẵn sàng tham gia đống góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Tự chủ và tự học:* tìm hiểu được các vấn đề về chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Phối hợp cùng nhóm hoạt động tìm hiểu vấn đề, hoàn thành nhiệm vụ thầy cô giao; Trình bày được ý kiến của bản thân về các vấn đề sinh hoạt nhóm, cá nhân.

*- Giải quyết vấn để và sáng tạo:* thu thập được thông tin liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và phân tích được các giải pháp; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất để giải quyết vấn đề do GV yêu cầu.

***Năng lực riêng:***

*- Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử:* Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc.

*- Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử:* Phân tích được vai trò, ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa, chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam; Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược;

*- Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng:* Vận dụng kiến thức đã học, rút ra được những bài học lịch sử cơ bản từ lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam; nhận thức được giá trị của các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

**3. Phẩm chất**

*- Yêu nước:* trân trọng, tự hào về truyền thống đấu tranh bảo vệ, xây dựng đất nước của dân tộc.

- Trách nhiệm: sẵn sàng đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Giáo viên:**

* Giáo án (kế hoạch dạy học)
* Một số tranh ảnh, lược đồ, một số tư liệu lịch sử tiêu biểu gắn với nội dung bài học.
* Máy tính, tivi **.**

1. **Học sinh:**

- Sách giáo khoa

- Tìm hiểu trước bài học.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm có liên quan đến nội dung bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY - HỌC:**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: (5 phút)**

**a. Mục tiêu:**Xác định mục tiêu bài học:

- Qua những kiến thức học sinh đã biết về các vị anh hùng dân tộc như Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lí Bí… giáo viên tạo ra kiến thức về các cuộc đấu tranh của nhân dân ta tạo tâm thế cho HS đi vào tìm hiểu bài học mới

**b. Nội dung** : Học sinh theo dõi nội dung câu hỏi, làm việc cá nhân dưới sự hướng dẫn của giáo viên, trả lời câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

**c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh**

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

Giáo viên đưa ra tên một số hình ảnh nhân vật lịch sử: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí,….và nêu câu hỏi:

*- Những nhân vật trên gợi cho em nhớ đến các sự kiện nào trong lịch sử dân tộc?*

*- Em biết gì về sự kiện đó?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức**

GV đánh giá, nhận xét và dẫn dắt vào bài học.

**2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu một số cuộc khởi nghĩa trong thời kì Bắc thuộc (. .. phút)**

**a. Mục tiêu:** Học sinh trình bày được diễn biến, kết quả, ý nghĩa một số cuộc khởi nghĩa thời kì Bắc thuộc

- Góp phần hình thành năng lực tìm hiểu lịch sử, năng lực nhận thức và tư duy lịch sử cho HS.

**b. Nội dung**: Học sinh nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh,lược đồ, thảo luận nhóm hoàn thành bảng nội dung của giáo viên

**c. Sản phẩm: Bảng nội dung hoàn thành của HS**

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**Nhiệm vụ 1: Thảo luận nhóm (thời gian 10 phút)**

GV yêu cầu HS đọc sgk trang 53,54,55,56 mục 1, làm việc theo nhóm và hoàn thành bảng nội dung sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cuộc khởi nghĩa** | **Thời gian** | **Kẻ thù** | **Địa bàn** | **Tóm tắt diễn biến** | **Ý nghĩa** |
| Hai Bà Trưng |  |  |  |  |  |
| Bà Triệu |  |  |  |  |  |
| Lý Bí |  |  |  |  |  |
| Phùng Hưng |  |  |  |  |  |

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS triển khai nhiệm vụ, làm việc nhóm và thống nhất ý kiến. GV theo dõi, hỗ trợ HS.

+ N1,3: Tìm hiểu cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu

+ N2,4 :Tìm hiểu cuộc khởi nghĩa Lý Bí, Phùng Hưng

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

- Sau khi các nhóm học sinh có sản phẩm của mình, giáo viên gọi đại diện 1 đến 2 nhóm học sinh trả lời, các nhóm khác lắng nghe phần trình bày của bạn.

- Sau đó, giáo viên gọi 1-2 nhóm học sinh khác nhận xét, chỉnh sửa, bổ sung kiến thức cho bạn.

- Học sinh lắng nghe phần trình bày sản phẩm của bạn và phần nhận xét của giáo viên để chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm của mình.

- Trong quá trình học sinh trả lời, giáo viên yêu cầu học sinh tường thuật cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí …trên lược đồ.

**Dự kiến SP**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cuộc khởi nghĩa** | **Thời gian** | **Kẻ thù** | **Địa bàn** | **Tóm tắt diễn biến** | **Ý nghĩa** |
| Hai Bà Trưng | 3/40 | Nhà Đông Hán | Hát Môn Mê Linh, Cổ Loa, Luy Lâu | - Tháng 3/40, Hai Bà Trưng phất cờ khởi nghĩa được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng chiếm được Cổ Loa buộc Thái thú Tô Định trốn về nước. Khởi nghĩa thắng lợi, Trưng Trắc lên làm vua xây dựng chính quyền tự chủ.  - Năm 42, nhà Hán đưa hai vạn quân sang xâm lược. Hai Bà Trưng tổ chức kháng chiến anh dũng nhưng do chênh lệch về lực lượng, Hai Bà Trưng hy sinh. | - Mở đầu cho cuộc đấu tranh chống áp bức đô hộ của nhân dân Âu Lạc.  - Khẳng định khả năng vai trò của phụ nữ trong đấu tranh chống ngoại xâm. |
| Bà Triệu | 248 | Nhà Ngô | Cửu Chân ( Thanh Hoá) | Triệu Quốc Đạt và em gái là Triệu Thị Chinh( Bà Triệu) nổi dạy khởi nghĩa ở Cửu Chân ( Thanh Hoá)  - Sau khi Triệu Quốc Đạt qua đời, Bà Triệu được tôn làm chủ tướng, cuộc khởi nghĩa tiếp tục lan rộng | - Thể hiện tinh thần kiên cường bất khuất của người Việt Nam trước sự đô hộ của chính quyền phương Bắc  - Khẳng định sức mạnh và ý chí của người phụ nữ Việt Nam |
| Lý Bí | 542-602 | Nhà Lương | Long Biên Tô Lịch | - Năm 542, Lý Bí liên kết hào kiệt các châu thuộc miền Bắc nước ta khởi nghĩa lật đổ chế độ đô hộ.  - Năm 544, Lý Bí lên ngôi lập nước Vạn Xuân.  - Năm 542, nhà Lương đem quân xâm lược, Lý Bí trao binh quyền cho Triệu Quang Phục tổ chức kháng chiến.  - Năm 550, Triệu Quang Phục lên ngôi vua.  - Năm 571, Lý Phật Tử cướp ngôi.  -Năm 603, nhà Tùy xâm lược nước Vạn Xuân thất bại. | - Khẳng định ý chí và sức mạnh của người Việt  - Khẳng định được sự trưởng thành của phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân ta thời Bắc thuộc. |
| Phùng Hưng | Cuối TK VIII | Nhà Đường | Thành Tống Bình ( Hà Hội) | - Trong khoảng những năm 766 – 780, Phùng Hưng và em trai đã tập hợp lực lượng khởi nghĩa  - Nghĩa quân bao vây và đánh chiếm thành Tống Bình ( HN)  - Sau khi Phùng Hưng mất, con trai là Phùng An lên thay, nhà Đường sau đó đưa quân đi đàn áp, Phùng An phải ra hàng. | - Thể hiện ý chí và quyết tâm giành lại độc lập, tự chủ của người Việt  - Cổ vũ tinh thần và góp phần tạo cơ sở cho sự thắng lợi hoàn toàn trong công cuộc đấu tranh giành lại độc lập, tự chủ đầu TKX |

**Hoạt động 2. Tìm hiểu cuộc khởi nghĩa Lam Sơn**

***a.Mục tiêu****:*

+ Kiến thức: Học sinh nắm được nguyên nhân, diễn biến kết quả phong trào đấu tranh chống quân xâm lược Minh và khởi nghĩa Lam Sơn.

+ Kĩ năng: Tường thuật, so sánh, phân tích, đánh giá vai trò của nhân vật lịch sử.

+ Năng lực: Định hướng cho học sinh năng lực tự học, phân tích, đánh giá, nhận xét.

***2. Tiến trình tổ chức hoạt động.*** (12 phút).

***a, Giao nhiệm vụ: (2 phút)***

- Giáo viên yêu cầu học sinh đọc nội dung mục 1 trong SGK – trang 57,58,59 và phần tìm hiểu ở nhà để trả lời các câu hỏi sau:

*(1).Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn bùng nổ trong hoàn cảnh nào?*

*(2).Trình bày diễn biến, kết quả, đặc điểm của cuộc khởi nhĩa?*

- Học sinh nghe và tiếp nhận nhiệm vụ.

- Phương thức hoạt động: Cặp đôi.

- Thời gian thực hiện: 10 phút.

- Yêu cầu sản phẩm hoàn thành: Học sinh ghi kết quả tìm hiểu vào vở ghi.

b, Tổ chức thực hiện: (10 phút)

- Mỗi học sinh đọc sách giáo khoa, lược đồ thực hiện nhiệm vụ và ghi kết quả vào vở.



-Sau khi có sản phẩm của cá nhân, học sinh để thống nhất nội dung học tập iến hành trao đổi thảo luận cặp đôi để thống nhất nôi dung học tập sau đó chỉnh sửa, bổ sung sản phẩm cá nhân.

- Học sinh có thể hỏi giáo viên những nội dung còn vướng mắc.

- Giáo viên quan sát học sinh cả lớp thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình quan sát, giáo viên nhận định khả năng hoàn thành nhiệm vụ của từng học sinh và các cặp đôi, nhận định khả năng làm việc của các em. Đôn đốc tiến trình làm việc của học sinh, khả năng hợp tác của các em. Hướng dẫn hoặc trợ giúp những học sinh còn khó khăn trong việc tự tiếp thu tri thức.

***c, Báo cáo kết quả, trao đổi, thảo luận: (8 phút)***

- Hết thời gian làm việc cá nhân, giáo viên gọi đại diện một cặp đôi lên trả lời, học sinh khác trong lớp lắng nghe phần trình bày của bạn.

- Sau đó, giáo viên gọi đại diện các cặp đôi khác nhận xét, chỉnh sửa, bổ sung kiến thức cho bạn.

- Trên cơ sở phần trình bày sản phẩm của bạn và phần nhận xét của giáo viên, học sinh chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm của mình.

**Một vài đặc điểm khởi nghĩa Lam Sơn:**

+ Diễn ra trong đ/k ta đã mất chủ quyền dân tộc, nhiều cuộc k/n nổ ra đã thất bại

+ Từ một cuộc chiến tranh ở địa phương phát triển thành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

+ Suốt từ đầu đến cuối cuộc khởi nghĩa tư tưởng nhân nghĩa được đề cao.

+ Có đại bản doanh, căn cứ địa.

**- Dự kiến sản phẩm cần đạt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giai đoạn** | **Diễn biến chính** | **Ý nghĩa** |
| **1418 - 1423** | Năm 1814 Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn ( Thanh Hoá). Quân Minh liên tục tổ chức các đợt tấn công bao vây căn cứ Lam Sơn. Nghĩa quân 3 lần rút lui lên núi Chí Linh( Lang Chánh, Thanh Hoá) và chịu nhiều tổn thất. Giữa năm 1423 Lê Lợi đề nghị tạm hoà, quân Minh chấp thuận | - Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi đã chấm dứt 20 năm đô hộ của nhà Minh khôi phục hoàn toàn nề độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt  - Thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn đưa đến sự thành lập của vương triều Lê Sơ, đồng thời mở ra thời kì phát triển mới cùng nền độc lập, tự chủ lâu dài của Đại Việt |
| **1424- 1426** | Từ cuối năm 1424 đến cuối năm 1426, nghĩa quân nhanh chóng giải phóng nghệ An, Thanh Hoá, làm chủ toàn bộ vùng Thuận Hoá rồi tấn công ra Bắc |
| **1426- 1427** | Cuối năm 1427, nghĩa quân Lam Sơn đánh tan 5 vạn quân Minh trong trận Tôt Động – Chúc Động. Tháng 10 năm 1427 khoảng 15 vạn viện binh do Liễu Thăng và Mộc Thạnh Chỉ huy tiến vào Đại Việt cũng bị đánh tan trong trận Chi Lăng – Xương Giang. Vương Thông ở thành Đông Quan chấp nhận nghị hoà sau đó rút quân về nước |

**Hoạt động 3:Tìm hiểu Phong trào Tây Sơn( Cuối TKXVIII)**

***1.Mục tiêu****:*

+ Kiến thức: Học sinh nắm được nguyên nhân, diễn biến, kết quả của phong trào nông dân Tây Sơn.

+ Kĩ năng:Tường thuật, phân tích, giải thích.

+ Năng lực: Định hướng cho học sinh năng lực tự học, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử.

***2. Tiến trình tổ chức hoạt động.*** (13 phút)

a, Giao nhiệm vụ: (1 phút)

- Giáo viên yêu cầu học sinh đọc nội dung mục 1 trong SGK – trang 59 và phần tìm hiểu ở nhà để trả lời các câu hỏi sau:

*(1). Bối cảnh lịch sử, diễn biến phong trào nông dân Tây Sơn?*

*(2)Ý nghĩa của.phong trào nông dân Tây Sơn?*

- Học sinh nghe và tiếp nhận nhiệm vụ.

- Phương thức hoạt động: Cặp đôi.

- Thời gian thực hiện: 6 phút.

- Yêu cầu sản phẩm hoàn thành: Học sinh ghi kết quả tìm hiểu vào vở ghi.

b, Tổ chức thực hiện: (6phút)

- Mỗi học sinh đọc sách giáo khoa thực hiện nhiệm vụ và ghi kết quả vào vở.

- Học sinh có thể hỏi giáo viên những nội dung còn vướng mắc.

- Giáo viên quan sát học sinh cả lớp thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình quan sát, giáo viên nhận định khả năng hoàn thành nhiệm vụ của từng học sinh, nhận định khả năng làm việc của các em. Hướng dẫn hoặc trợ giúp những học sinh còn khó khăn trong việc tự tiếp thu tri thức.

c, Báo cáo kết quả, trao đổi, thảo luận: (6 phút)

- Sau khi học sinh có sản phẩm của mình, giáo viên gọi một cặp đôi học sinh trả lời, học sinh khác trong lớp lắng nghe phần trình bày của bạn.

- Sau đó, giáo viên gọi đại diện cặp đôi học sinh khác nhận xét, chỉnh sửa, bổ sung kiến thức cho bạn.

- Trên cơ sở phần trình bày sản phẩm của bạn và phần nhận xét của giáo viên, học sinh chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm của mình.

- Trong quá trình trao đổi thảo luận, giáo viên nhấn mạnh đi sâu vào một số nội dung:

+ Tình hình nước ta đầu thế kỉ XVIII.

+ Tiểu sử của Nguyễn Huệ.

**- Dự kiến sản phẩm cần đạt:**

**a. Bối cảnh lịch sử**

- Từ khoảng những năm 30 của TKXVIII xã hội Đại Việt từng bước lâm vào khủng hoảng

+ Đàng Ngoài chính quyền Lê – Trịnh suy thoái, không chăm lo đời sống nhân dân. Nhiều năm mất mùa đói kém, các cuộc khởi nghĩa nnong dân liên tục nổ ra.

+ Đàng Trong: Đại thần Trương Phúc Loan thao túng mọi việc, tham lam vô độ. Tầng lớp quý tộc, quan lại sống hưởng lạc, xa xỉ.

- Do chế độ thuế khoá nặng nề, ngoại thương suy tàn. Nền kinh tế Đàng Trong rơi vào khủng hoảng. Mâu thuẫn xã hội ngày càng sâu sắc, nhiều cuộc khởi nghĩa của dân nghèo và dân tộc thiểu số nổ ra.

**b. Diễn biến - Ý nghĩa**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giai đoạn** | **Diễn biến chính** | **Ý nghĩa** |
| **1771 - 1777** | - 1771 khởi nghĩa nông dân bùng lên ở Tây Sơn (Bình Định)  - Năm 1774 quân Lê – Trịnh vượt qua sông Gianh đánh chiếm Phú Xuân. Chính quyền chúa Nguyễn chạy vào Gia Định  - Năm 1776 Nguyễn Nhạc xưng vương. Năm 1777 quân Tây Sơn tiêu diệt chúa Nguyễn | - Phong trào Tây Sơn là sự hội tụ và là đỉnh cao trong cuộc đấu tranh của quần chúng chống áp bức, bóc lột ở TKXVIII  - Phong trào đã lần lượt đánh đổ chúa Nguyễn, chúa Trịnh, vua Lê, đồng thời xoá bỏ ranh giới chia cắt đất nước, đặt cơ sở cho sự nghiệp thống nhất quốc gia.  - Thắng lợi của phong trào Tây Sơn chống quân xâm lược Xiêm, Thanh đã đạp tan ý đồ can thiệp, xâm lược Đại Việt của các thế lực ngoại bang, bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc và chủ quyền lãnh thổ quốc gia. |
| **1777 - 1785** | - Quân Tây Sơn kiểm soát phần lớn Đàng Trong. Sau nhiều lần bị quân Tây Sơn đánh bại, Nguyễn Ánh cầu viện vua Xiêm.  - 7/1884, 5 vạn quân Xiêm kéo vào Gia Định. Đầu năm 1785 hầu hết quân Xiêm bị quân tây Sơn tiêu diệt trong trận Rạch Gầm – Xoài Mút |
| **1786 - 1789** | - Giữa năm 1876 quân Tây Sơn do Nguyễn Huệ chỉ huy đánh chiếm Phú Xuân do quân Lê – Trịnh trấn giữ rồi tiến ra Thăng Long, chính quyền chúa Nguyễn sụp đổ.  - Từ cuối năm 1786 đến giữa năm 1788 quân tây Sơn 3 lần tấn công ra Thăng Long. Vua tôi nhà Lê cầu cứu quân Thanh  - Cuối năm 1788 hàng chục vạn quân Thanh tiến vào Đại Việt và bị quân Tây Sơn đánh tan trong trận Ngọc hồi – Đống Đa( 1789) |
| **1789 - 1802** | - Chính quyền Quang Trung đóng đô ở Phú Xuân, kiểm soát phía Bắc Đàng Trong và toàn bộ Đàng Ngoài cũ  - Năm 1792 Quang Trung đột ngột qua đời. Năm 1802 Nguyễn Ánh đánh ra Thăng Long. Quang Toản chạy trốn rồi bị bắt |

**Hoạt động 4. Tìm hiểu về một số bài học lịch sử**

***1.Mục tiêu****:*

+ Kiến thức: Học sinh nắm được một số bài học lịch sử qua các cuộc khởi nghĩa.

+ Kĩ năng: Biết rút ra bài học lịch sử.

+ Năng lực: Định hướng cho học sinh năng lực tự học, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử.

***2. Tiến trình tổ chức hoạt động.*** ( phút)

a, Giao nhiệm vụ: (1 phút)

- Giáo viên yêu cầu học sinh đọc nội dung mục 4 trong SGK – trang 60 trả lời câu hỏi :

- Học sinh nghe và tiếp nhận nhiệm vụ.

*Trình bày các bài học lịch sử được rút ra qua các cuộc kháng chiến?*

- Phương thức hoạt động: Cá nhân.

- Thời gian thực hiện: 5 phút.

- Yêu cầu sản phẩm hoàn thành: Học sinh ghi kết quả tìm hiểu vào vở ghi.

b, Tổ chức thực hiện: (5 phút)

- Mỗi học sinh đọc sách giáo khoa thực hiện nhiệm vụ và ghi kết quả vào vở.

- Học sinh có thể hỏi giáo viên những nội dung còn vướng mắc.

- Giáo viên quan sát học sinh cả lớp thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình quan sát, giáo viên nhận định khả năng hoàn thành nhiệm vụ của từng học sinh, nhận định khả năng làm việc của các em. Hướng dẫn hoặc trợ giúp những học sinh còn khó khăn trong việc tự tiếp thu tri thức.

c, Báo cáo kết quả, trao đổi, thảo luận: (5 phút)

**\* SP**

*- Về vận động, tập hợp lực lượng*: là một trong những yếu tố đóng vai trò quyết định

*- Về xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc:* là yếu tố đóng vai trò nền tảng, then chốt

*- Về nghệ thuật quân sự:* nổi bật là nghệ thuật tiến hành chiến tranh nhân dân, lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ thắng lớn. lấy yếu chống mạnh, kết hợp giữa hoạt động quân sự, chính trị, ngoại giao và binh vận…

- Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam vẫn còn nguyên giá trị, có vai trò đặc biệt quan trọng trong công cuộc giữ vẵng ổn định chính trị - xã hội, phát triển kinh tế - văn hoá; trong quá trình xây dựng và củng cố nề quốc phòng, giữ vững đôc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

- Bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam cũng có giá trị với chính sách đối ngoại của VN trong bối cảnh tình hình khu vực và thế giới có nhiều biến đổi.

**3.Luyện tập.**

-Mục tiêu: Hệ thống các kiến thức đã học trong bài.

- Thời gian: 5 phút.

- Giao nhiệm vụ: Học sinh trả lời câu hỏi sau:

Đưa ra một số câu hỏi TN

- Phương thức: Cá nhân.

- Học sinh suy nghĩ trả lời.

- GV nhận xét, bổ sung sản phẩm cá nhân của học sinh (nếu có thiếu sót).

- Dự kiến sản phẩm cần đạt:

**4. Vận dụng, mở rộng.**

-Học sinh trả lời các câu hỏi sau:

*(1.). Em có nhận xét gì về tinh thần đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân ta?*

*(2). Truyền thống đó được phát huy như thế nào trong các thời đại sau?*

*( 3) Đánh giá vai trò của phong trào nông dân Tây Sơn trong lịch sử dân tộc?*

**- Câu 1:**

+ Từ khi đất nước ta bị xâm lược đến khi đất nước bị đô hộ, nhân dân ta liên tục đứng lên đấu tranh.

+ Nhân dân ta có tinh thần đấu tranh mạnh mẽ, quyết liệt.

+ Các phong trào đấu tranh đã tạo nên truyền thống yêu nước, đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc.

**-Câu 2:**

+ Nhân dân ta luôn phát huy truyền thống đấu tranh chống xâm lược của cha ông.

+ Mỗi khi đất nước bị xâm lăng, nhân dân lại kiên cường đứng lên đánh giặc.

+ Tiêu biểu: Cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý, Tiền Lê, kháng chiến chống quân Mông Nguyên, chống quân Minh….

**Câu 3**

-Tích cực:

+ Đập tan được các tập đoàn phong kiến thối nát, bước đầu thống nhất đất nước.

+ Đánh bại quân xâm lược Xiêm và Thanh bảo vệ nền độc lập dân tộc .

+Xây dựng một chính quyền với nhiều chính sách tiến bộ..